

Bản án số: 01/2023/HS-ST

Ngày: 10 - 01- 2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌ, TỈNH K

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Thủy và bà Phan Thị Anh Kim.

- **Thư ký ghi phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng tham gia phiên tòa:** Ông Hà Sỹ Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 10- 01- 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2022/TLST-HS ngày 24-11-2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/QĐXXST-HS ngày 14-12-2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 70/2022/QĐST-HS ngày 27/12/2022 đối với bị cáo:

**Vi Công Ch;** tên gọi khác: Không; sinh ngày 26/6/1991 tại tỉnh K; Nơi cư trú: Thôn 3, xã Đ, huyện Ng, tỉnh K; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vi Quốc V và bà Phạm Thị Ch (đã chết); Vợ: Hoàng Hồng Nh; Có 02 con: Con lớn nhất sinh năm 2019, con nhỏ nhất sinh năm 2021, tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Năm 2008 bị TAND huyện Ng xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản, thời gian thử thách 36 tháng. Đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18-7-2022 đến ngày 30-8-2022 thì thay thế biện pháp bảo lãnh, cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. (Có mặt).

- **Bị hại:** Ông Ngô Sỹ Ng, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn 2, xã Đ, huyện Ng, tỉnh K (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Ông Vi Quốc V; địa chỉ: Thôn 3, xã Đ, huyện Ng, tỉnh K (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- **Người làm chứng:** + Anh Nguyễn Anh D, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện Ng, tỉnh K (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Anh Vi Văn H, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn 3, xã Đ, huyện Ng, tỉnh K  
(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Năm 2021, ông Ngô Sỹ Ng xây dựng một hàng rào lưới B40 dài 60m, cao 1,5m, tường xây gạch cao 0,5m lấn chiếm đường đi của các hộ dân phía sau, Phát hiện việc ông Ng xây dựng hàng rào lấn chiếm đường đi trên, Ủy ban nhân dân xã Đ đã tiến hành lập biên bản yêu cầu ông Ng tự phá dỡ hàng rào đã xây dựng lấn chiếm, trả lại nguyên trạng đường đi cho người dân (trong đó có hộ của bố bị cáo). Tuy nhiên, ông Ng không chấp hành. Khoảng 09 giờ 00 ngày 28/4/2022, Vi Công Ch thấy ông Ng vẫn chưa phá bỏ hàng rào nên đã bức xúc và nảy sinh ý định đập phá làm hư hỏng hàng rào trên của ông Ng. Thực hiện ý định đó, Vi Công Ch đi bộ một mình về nhà bố để mình lấy kim và một chiếc búa sắt kích thước (05 x 10)cm, cán bằng gỗ dài 30cm, từ trong nhà rồi đi đến chỗ hàng rào dùng kim cắt sợi lưới B40 và dùng búa đập phá làm hư hỏng hàng rào gồm: 15 (mười lăm) trụ bê tông có đặc điểm và hư hỏng như sau: Tâm trụ rỗng (có kích thước mặt ngang và chiều dài tương đồng là 0,13m x 2,2m), bề mặt hình bát giác (08 cạnh), với phần cốt trụ là 03 thanh sắt loại đường kính 06mm, bị đập bể vỡ phần thân trụ (kích thước 0,25m đến 01m), uốn cong, lộ lõi sắt; Phần lưới thép B40 (kích thước dài 60m, cao 1,5m) được buộc cố định vào các trụ bê tông, phần chân được đắp hồ kết dính với chân tường rào, có 03 đoạn lưới B40 bị máy liên tục, mất sợi thép kết nối với nhau. Phần chân lưới bị bung rời khỏi vị trí cố định ban đầu (đoạn từ trụ cổng đến trụ bê tông số 01 có chiều dài là 2,6m; đoạn từ trụ bê tông số 05 đến trụ bê tông số 07 có chiều dài là 06m, đoạn từ trụ bê tông số 15 đến trụ bê tông số 19 có chiều dài là 12m) phần còn lại bị uốn cong theo trụ bê tông rồi dùng lại không đập nữa. Trong lúc Vi Công Ch đang đập phá hàng rào của ông Ng thì có anh Nguyễn Anh D và Vi Văn H đi làm qua đó nhìn thấy nhưng không có hành động gì giúp sức cho Vi Công Ch. Đến gần trưa, ông Ng đi làm về thấy hàng rào bị hư hỏng nên đã vào trong nhà xem camera thì biết được Vi Công Ch là người đã làm hư hỏng hàng rào của nhà mình. Sau đó, ông Ng phát hiện Vi Công Ch tiếp tục đến đập phá hàng rào của mình nữa nên đã báo cho Công an xã Đn đến, lập biên bản vụ việc và mời bị cáo về Công an xã làm việc.

Tại biên bản, kết luận định giá tài sản số 339 ngày 02/06/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện Ng kết luận 15 trụ bê tông hàng rào bị hư hỏng có giá trị là 1.485.000đ; Tiền công, vật liệu sửa chữa xây dựng lại hàng rào là 4.500.000đ. Tổng giá trị tài sản là 5.985.000đ ( Năm triệu chín trăm tám lăm ngàn đồng).

Ngày 12 tháng 09 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng ra quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 01/QĐ – VKS về việc yêu cầu định giá lại tài sản thiệt hại.

Tại biên bản, kết luận định giá số 351 ngày 29/09/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện Ng kết luận: 15 trụ bê tông có đặc điểm tâm trụ rỗng có kích thước mặt ngang và chiều dài tương đồng là 0,13m x 2.2m, bề mặt hình bát giác với phần cốt trụ là 03 thanh sắt, loại đường kính 06mm có giá trị là 100.000đ x 15 trụ/2,2m = 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng); Vật liệu xây dựng lại hàng rào là 1.900.000đ (Một triệu chín trăm ngàn đồng); Tiền công lao động là 2.520.000đ (Hai triệu năm trăm hai mươi ngàn đồng). Tổng giá trị tài sản là: 5.920.000đ (Năm triệu chín trăm hai mươi ngàn đồng). Kết luận này thay thế kết luận số 399/BB – HĐĐG ngày 02/06/2022.

Tại Bản Cáo trạng số: 37/CT-VKS ngày 21-11-2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng truy tố bị cáo Vi Công Ch về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa: Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ng thực hành quyền công tố khẳng định bản cáo trạng truy tố đối với Vi Công Ch là có căn cứ, đúng pháp luật nên giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Không áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo, cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” “*Người phạm tội bồi thường thiệt hại*” theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị áp dụng điều 65 BLHS: Tuyên bị cáo Vi Công Ch phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 65 BLHS, xử phạt bị cáo từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, tính từ ngày tuyên án. Buộc bị cáo phải nộp án phí; xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

- Tại phiên tòa bị cáo Vi Công Ch thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố và nhất trí với bản kết luận định giá số 351 ngày 29/09/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện Ng với giá trị thiệt hại là 5.920.000đ.

- Người bị hại: Ông Ngô Sỹ Ng trình bày tại hồ sơ vụ án: Các tình tiết, nội dung vụ án đúng như cáo trạng đã truy tố, tôi đề nghị xử lý nghiêm theo pháp luật đối với hành vi phạm tội của Vi Công Ch; Về trách nhiệm dân sự: Tôi chấp nhận mức bồi thường theo kết luận định giá tài sản.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Vi Quốc V trình bày tại hồ sơ vụ án: Con trai tôi đập phá tường rào của ông Ng tôi không hề biết. không hề xúi dục cũng không ép buộc gì.

- Người làm chứng anh Nguyễn Anh D và anh Vi Văn H trình bày tại hồ sơ vụ án: Hành vi của bị cáo đúng như Cáo trạng đã miêu tả.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn, hối cải về việc làm của mình gây ra, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hồi và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng đã thực hiện đầy đủ, đúng trình tự, thẩm quyền các thủ tục tiến hành tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Vi Công Ch khai nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cùng các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở xác định: khoảng 09 giờ 00 ngày 28/4/2022, Vi Công Ch thấy ông Ng vẫn chưa phá bỏ hàng rào xây dựng lấn chiếm đường đi trước nhà bố mình, Vi Công Ch đi bộ một mình về nhà bố để mình lấy kìm và một chiếc búa sắt kích thước (05 x 10)cm, cán bằng gỗ dài 30cm, từ trong nhà rồi đi đến chỗ hàng rào dùng kìm cắt sợi lưới B40 và dùng búa đập phá làm hư hỏng hàng rào gồm: 15(muời lăm) trụ bê tông có tâm trụ rỗng kích thước ( 0,13m x 2,2m), bề mặt hình bát giác, với phần cốt trụ là 03 thanh sắt loại đường kính 06mm, bị uốn cong, lộ lõi sắt; Phần lưới thép B40 (kích thước dài 60m, cao 1,5m), phía chân lưới bị bung rời khỏi vị trí cố định ban đầu (đoạn từ trụ cổng đến trụ bê tông số 01 có chiều dài là 2,6m; đoạn từ trụ bê tông số 05 đến trụ bê tông số 07 có chiều dài là 06m, đoạn từ trụ bê tông số 15 đến trụ bê tông số 19 có chiều dài là 12m) phần còn lại bị uốn cong theo trụ bê tông. Đến gần trưa, ông Ng đi làm về thấy hàng rào bị hư hỏng nên đã vào trong nhà xem camera thì biết được Vi Công Ch là người đã làm hư hỏng hàng rào của nhà mình. Sau đó, ông Ng ra ngoài phát hiện Vi Công Ch tiếp tục đến đập phá hàng rào của mình nữa nên đã báo cho Công an xã Đ đến, lập biên bản vụ việc.

Tại biên bản, kết luận định giá số 351 ngày 29/09/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện Ngọc Hồi kết luận: 15 trụ bê tông có đặc điểm tâm trụ rỗng có kích thước mặt ngang và chiều dài tương đồng là 0,13m x 2.2m, bề mặt hình bát giác với phần cốt trụ là 03 thanh sắt, loại đường kính 06mm có giá trị là 100.000đ x 15 trụ/2,2m = 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng); Vật liệu xây dựng lại hàng rào là 1.900.000đ (Một triệu chín trăm ngàn đồng); Tiền công lao động là 2.520.000đ (Hai triệu năm trăm hai mươi ngàn đồng). Tổng giá trị tài sản là: 5.920.000đ (Năm triệu chín trăm hai mươi ngàn đồng).

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo thể hiện lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu đối với tài sản của người khác, thực tế là làm hư hỏng tường rào của ông Ngô Sỹ Ng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội ở mức độ ít nghiêm trọng, đủ yếu tố cấu thành tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, có mức hình phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm. Chính vì vậy bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng, tỉnh K truy tố về tội “ Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Hội đồng xét xử thấy rằng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Vi Công Ch luôn thành khẩn khai báo, biết ăn năn, hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã cùng gia đình tích cực bồi thường cho người bị hại số tiền là 5.200.000đ (đã nộp tiền để bồi thường lên cơ quan Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng.

[5] Về áp dụng hình phạt: Căn cứ vào động cơ, mục đích, hành vi nguy hiểm cho xã hội của bị cáo, mức độ phạm tội. Xét thấy bị cáo do bức xúc về việc ông Ng không tự dỡ bỏ hàng rào theo yêu cầu của UBND xã Đ nên phạm tội, bị cáo có nhân thân xấu do năm 2008 bị TAND huyện Ngọc Hồi xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản, thời gian thử thách 36 tháng, xét thấy bị cáo phạm tội thời gian đã lâu, lần phạm tội này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên Hội đồng xét xử thấy rằng đề nghị của Viện kiểm sát về điều luật và hình phạt áp dụng cho bị cáo theo khoản 1 Điều 178, Điểm b, s khoản 1, Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có cơ sở, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Vi Công Ch thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và xét xử vụ án, giữa bị cáo và gia đình bị hại đã không thỏa thuận được với nhau về bồi thường thiệt hại, nhưng trong đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại nhất trí với khoản bồi thường theo mức hội đồng định giá đã định. Đến nay, bị cáo Vi Công Ch đã nộp số tiền bồi thường là 5.200.000 đồng tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngì để bồi thường cho bị hại Ngô Sỹ Ng. Buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền 720.000đ cho bị hại. Tổng cộng số tiền bồi thường là 5.920.000đ.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) cái búa đinh dài 30cm, cán bằng gỗ, đầu búa bằng sắt kích thước 10x05cm, đầu búa có gắn 06 chốt ốc vít và đinh.

Ngoài ra, quá trình phạm tội, bị cáo có sử dụng chiếc kìm bằng kim loại, (bị mất phần tay cầm bằng nhựa) để thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được nên không có cơ sở để xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo Vi Công Ch phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Áp dụng Điều 106, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Áp dụng khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586, khoản 1 Điều 589 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1, 3 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14);

#### **Xử:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Vi Công Ch phạm tội: “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”

Xử phạt Vi Công Ch 09(chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18(mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án (10/01/2023).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Ng, tỉnh K, trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách; Gia đình bị cáo Vi Công Ch có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Ng tỉnh K, trong việc giám sát,

giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Vi Công Ch thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái búa đinh dài 30cm, cán bằng gỗ, đầu búa bằng sắt kích thước 10x05cm, đầu búa có gắn 06 chốt ốc vít và đinh. (được ghi tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12-12-2022 giữa Công an huyện Ng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ng).

4. Về Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 5.920.000đ ( năm triệu, chín trăm hai mươi nghìn đồng) cho bị hại là ông Ngô Sỹ Ng, bị cáo Vi Công Ch đã nộp số tiền bồi thường là 5.200.000 đồng tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Ng. Buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền 720.000đ (bảy trăm hai mươi nghìn đồng) cho bị hại. Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo Vi Công Ch chậm bồi thường cho bị hại thì bị cáo phải chịu lãi suất là 10%/năm/ số tiền chậm bồi thường.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 **Luật Thi hành án dân sự** thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về án phí: Buộc bị cáo Vi Công Ch phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng)

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10-01-2023). Bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND t. K;
- VKSND h. Ng;
- Công an h. Ng;
- Chi cục THADS h. Ng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ  
Đã ký**

- Bị cáo; bị hại,
- Người có QL&NVLQ
- Sở Tư pháp;
- UBND xã Đ
- Lưu hồ sơ.

**Nguyễn Thị Kim Oanh**